

UBND HUYỆN Ý YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN

Số: 245 /TB - TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ý Yên, ngày 29 tháng 05 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh Thiết bị điều hòa trên toàn quốc.

Để có căn cứ xây dựng kế hoạch, dự toán gói thầu mua sắm lắp đặt điều hòa tại các khoa điều trị Trung tâm y tế huyện Ý Yên năm 2024. Trung tâm y tế huyện Ý Yên đề nghị quý Công ty báo giá các Thiết bị điều hòa có quy cách, hãng - nước sản xuất, đơn vị tính, tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp theo danh mục (Có danh mục chi tiết kèm theo)

Báo giá bao gồm thông tin: Tên Thiết bị, model, hãng - nước sản xuất, năm sản xuất, cấu hình kỹ thuật, đơn vị tính, đơn giá (có VAT).

Đề nghị quý Công ty cung cấp gửi báo giá tới Phòng Tổ chức hành chính - Trung tâm y tế huyện Ý Yên trước ngày 05/06/2024.

Địa chỉ: Thị Trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, chủ đề thư nêu rõ “Báo giá Thiết bị điều hòa năm 2024 của Công ty....”.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Cổng thông tin điện tử Trung tâm
- Lưu VT, HC



Nguyễn Văn Hiệp



DANH MỤC CHI TIẾT THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA

(Kèm theo Thư mời báo giá số 249 /TB – TTYT ngày 29/05/2024 của TTYT huyện Ý Yên)

Stt	Nội dung hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Khối Lượng	Thông số kỹ thuật
I	Phần thiết bị			
1	Điều hòa cục bộ treo tường, 1 chiều lạnh, công suất lạnh 9.000 BTU	Bộ	4	Xem phụ lục đính kèm
2	Điều hòa cục bộ treo tường, 1 chiều lạnh, công suất lạnh 12.000 BTU	Bộ	94	Xem phụ lục đính kèm
3	Điều hòa cục bộ treo tường, 2 chiều nóng/lạnh, công suất lạnh 12.000 BTU	Bộ	5	Xem phụ lục đính kèm
4	Điều hòa cục bộ treo tường, 1 chiều lạnh, công suất lạnh 18.000 BTU	Bộ	7	Xem phụ lục đính kèm
5	Điều hòa cục bộ treo tường, 1 chiều lạnh, công suất lạnh 24.000 BTU	Bộ	1	Xem phụ lục đính kèm
II	Phần vật tư lắp đặt điều hòa			
1	Ống đồng dày 0.71mm + Bảo ôn dày 13mm cho máy 9.000 BTU	Mét	20	Cặp Ống đồng Lông/ Hơi, dày: $\geq 0.71\text{mm}$ Cặp Bảo ôn Lông/ Hơi, dày: $\geq 13\text{mm}$
2	Ống đồng dày 0.71mm + Bảo ôn dày 13mm cho máy 12.000 BTU	Mét	495	Cặp Ống đồng Lông/ Hơi, dày: $\geq 0.71\text{mm}$ Cặp Bảo ôn Lông/ Hơi, dày: $\geq 13\text{mm}$
3	Ống đồng dày 0.71mm + Bảo ôn dày 13mm cho máy 18.000 BTU	Mét	35	Cặp Ống đồng Lông/ Hơi, dày: $\geq 0.71\text{mm}$ Cặp Bảo ôn Lông/ Hơi, dày: $\geq 13\text{mm}$
4	Ống đồng dày 0.71mm + Bảo ôn dày 13mm cho máy 24.000 BTU	Mét	5	Cặp Ống đồng Lông/ Hơi, dày: $\geq 0.71\text{mm}$ Cặp Bảo ôn Lông/ Hơi, dày: $\geq 13\text{mm}$
5	Băng cuốn trắng	kg	150	
6	Ống nước F21	mét	350	$\geq \text{Class 1}$
7	Bộ đai ốp ống đồng, ống nước	bộ	280	
8	Vật tư thử bền, thử kín (Ni tơ, đồng hồ áp)	Bộ	111	
9	Dây điện cấp nguồn máy điều hòa 2x2,5	m	1965	Cu/PVC (2x2,5)mm ²
10	Dây điện tín hiệu 2x1,5 mm ²	m	300	Cu/PVC (2x1,5)mm ²
11	Giá đỡ cục nóng máy 9-12.000 btu	Bộ	103	Thép L40x40, sơn tĩnh điện
12	Giá đỡ cục nóng máy 18-24.000 btu	Bộ	8	Thép L50x50, sơn tĩnh điện
13	Vật tư phụ lắp đặt cơ khí: Bu lon, vít nở, băng dính, vật liệu xây dựng ...	Bộ	111	
III	Phần hạ tầng cung cấp nguồn điện tới các tòa nhà			
1	Tủ điện tổng điều hòa	Tủ	6	H600 x W400 x D180 mm; kèm von kế, ampe kế, đèn báo pha, phụ kiện
2	Ghép nối cáp điện	Cái	24	
3	Atomat 1 pha MCB 20A	Cái	111	Loại Aptomat MCB 1P - 20A
4	Atomat 3 pha MCCB 100A	Cái	6	Loại Aptomat MCCB 3P - 100A
5	Cáp điện cấp nguồn tủ điện điều hòa CU/XLPE/PVC 4x25mm ²	m	560	CU/XLPE/PVC 4x25mm ²
6	Máng hộp PVC đi dây điện nổi tường, KT: 60x40mm	m	360	PVC/ KT: 60x40 mm
7	Máng hộp PVC đi dây điện nổi tường, KT: 15x10mm	m	111	PVC/ KT: 15x10mm
8	Giá đỡ đường cáp bằng thép hình	Bộ	112	
9	Phụ kiện và vật tư phụ phần điện: Đầu cốt, thanh cài, băng dính điện (tương đương 5% vật tư chính)	Lô	1	